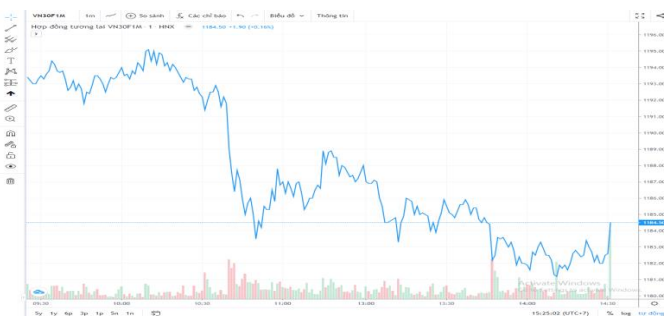


HĐTL VN30- QUAN SÁT PHẢN ỨNG TẠI HỖ TRỢ 1176-1180

MBS Research | **BẢN TIN PHÁI SINH** | 23/03/2021

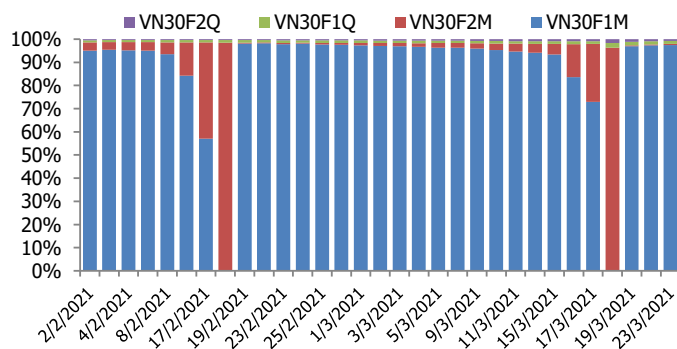
BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F2104	15/4/2021	23	1184.50	27,005
VN30F2105	20/5/2021	58	1185.50	118
VN30F2106	17/6/2021	86	1185.80	361
VN30F2109	16/9/2021	177	1185.30	212

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Thị trường bất ngờ điều chỉnh sâu trong phiên giao dịch hôm nay, với cả 4 HĐTL đóng cửa giảm điểm từ 6,5 điểm đến 13,6 điểm, trong khi chỉ số cơ sở cũng sụt giảm 11,56 điểm. Do đó, basis các hợp đồng đều cải thiện so với phiên liền trước. Cụ thể, basis của VN30F2104 đã tăng lên -2,48 điểm trong khi basis hợp đồng VN30F2105 tăng lên mức -1,48 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay. Basis thay đổi trạng thái liên tục cho thấy sự thiếu chắc chắn về xu hướng thị trường trong ngắn hạn.
- Phiên giảm mạnh ngày hôm nay đang đe dọa vùng tích lũy của thị trường cơ sở ở khu vực 1.180 -1.200 điểm. Áp lực giảm điểm chủ yếu đến từ yếu tố bên trong khi nhóm bluechips vẫn chịu áp lực bán từ khối ngoại. Về kỹ thuật, chỉ số VN30 vẫn được hỗ trợ bởi ngưỡng MA20, trong trường hợp thị trường không giữ được vùng hỗ trợ này trong phiên ngày mai, ngưỡng hỗ trợ tiếp theo sẽ là vùng 1.146 – 1.153 điểm.
- Quan sát diễn biến intraday của hợp đồng tương lai VN30F1M thì ta có thể thấy nhịp điều chỉnh vẫn chưa kết thúc, song hợp đồng đang dao động quanh hỗ trợ 1180 điểm và có sự hồi phục tại đây. Tuy nhiên, diễn biến có phần xấu đi ở TTCK thế giới khiến thị trường Việt Nam có lý do điều chỉnh tiếp. Chưa biết liệu vùng hỗ trợ 1180 điểm có giúp chỉ số chững lại đà giảm trước đó, song nếu ngưỡng này và vùng quanh 1176 bị xuyên thủng thì xu hướng thị trường sẽ trở nên phức tạp hơn. Chiến lược phiên tới là quan sát phản ứng tại ngưỡng hỗ trợ quan trọng 1176-1180 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Quan sát phản ứng của chỉ số tại ngưỡng hỗ trợ quan trọng 1176-1180 điểm. Canh Short nếu chỉ số mất vùng hỗ trợ trên. Ở chiều ngược lại, vị thế Long xem xét tại các ngưỡng hỗ trợ 1175; 1170 và 1150 điểm.

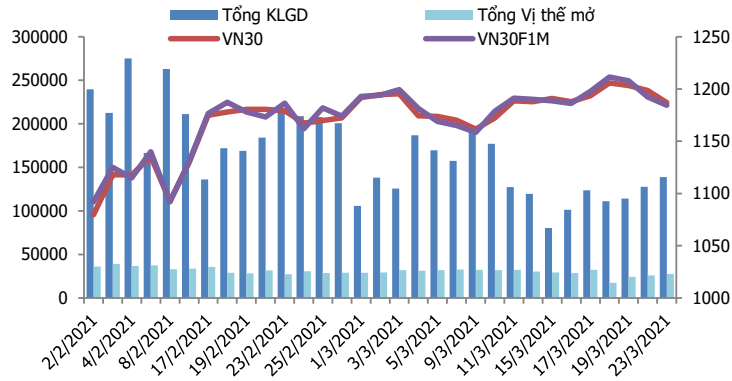
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Xu thế sideways trong biên rộng sẽ tiếp diễn, hoạt động nắm giữ vị thế qua đêm tạm thời chưa được khuyến khích.

Chiến lược giao dịch spread

Nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.

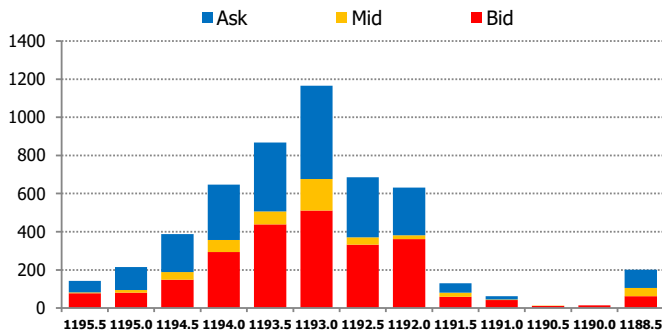
DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HỢP ĐỒNG VN30F1M



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐT L CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGD	% Chg	OI	% Chg
VN30F2104	1184.5	-0.66	138,578	8.8	27,005	7.1
VN30F2105	1185.5	-0.55	207	41.8	118	11.3
VN30F2106	1185.8	-0.61	79	-10.2	361	4.0
VN30F2109	1185.3	-1.13	101	26.3	212	-10.5
Tổng			138,965	8.8	27,696	6.9

THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



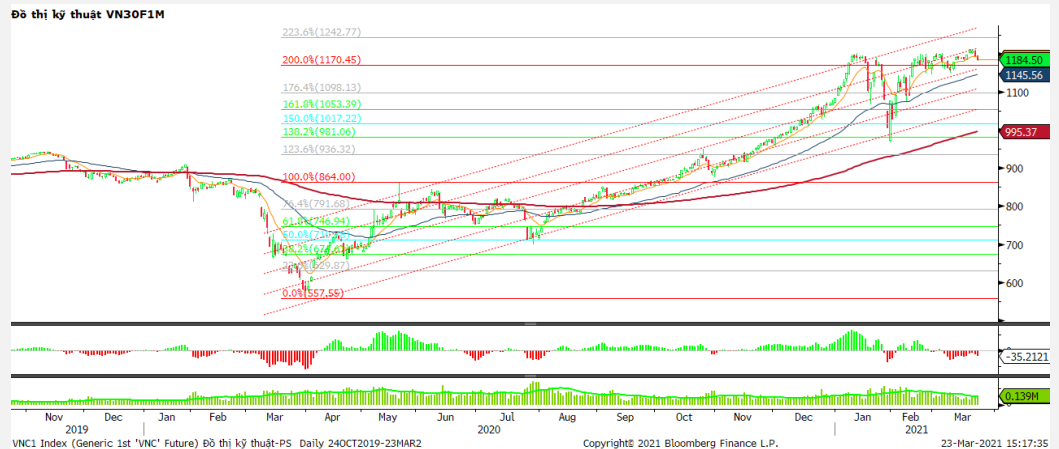
NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐT L

- Thị trường bất ngờ điều chỉnh sâu trong phiên giao dịch hôm nay, với cả 4 HĐT L đóng cửa giảm điểm từ 6,5 điểm đến 13,6 điểm, trong khi chỉ số cơ sở cũng sụt giảm 11,56 điểm. Do đó, basis các hợp đồng đều cải thiện so với phiên liền trước.
- Thanh khoản thị trường phái sinh tăng so với phiên trước đó với tổng giá trị giao dịch đạt 138.965 hợp đồng, tăng 8,8%. Trong đó, thanh khoản tập trung tại hợp đồng tương lai tháng 4 với 138.578 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F2104 là 1187,95 điểm (cao hơn 3,45 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F2105 là 1189,42 điểm (+3,92 điểm), VN30F2106 là 1190,60 điểm (+4,80 điểm) và VN30F2109 là 1194,44 điểm (+9,14 điểm).

XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M

Khung thời gian	15m	1h	Daily
Tổng kết	SELL	NEUTRAL	BUY
Hỗ trợ	1180-1183	1172-1175	1170-1176
Kháng cự	1186-1189	1192-1195	1232-1238

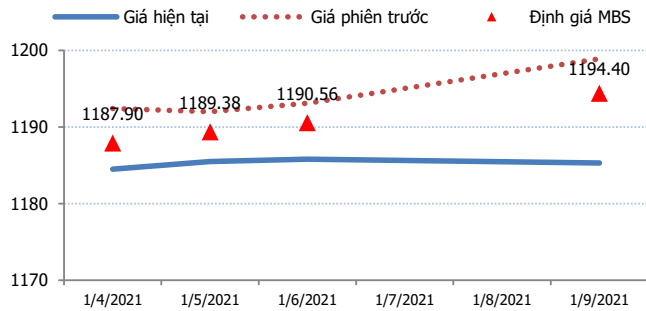
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



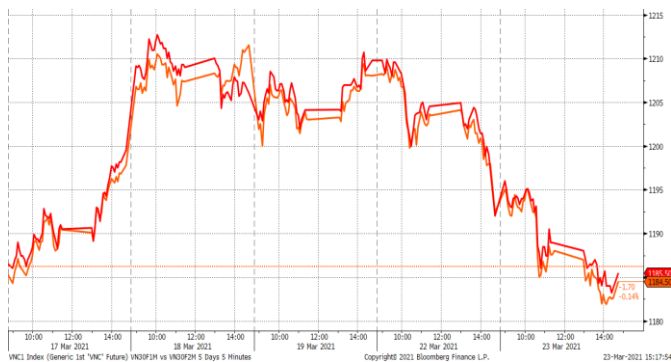
DIỄN BIẾN CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	1	-0.40	1.4	-0.28
VN30F1Q - VN30F1M	1.3	0.70	0.6	-0.04
VN30F1Q - VN30F2M	0.3	1.10	-0.8	0.24
VN30F2Q - VN30F1M	0.8	6.50	-5.7	1.48
VN30F2Q - VN30F2M	-0.2	6.90	-7.1	1.76
VN30F2Q - VN30F1Q	-0.5	5.80	-6.3	1.52

ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN



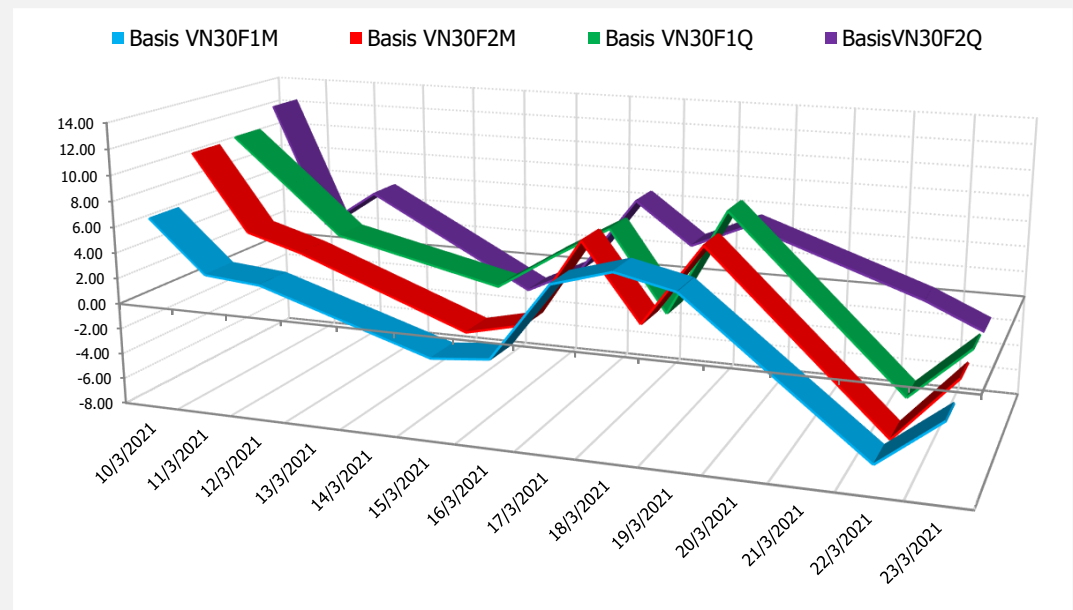
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

- Thị trường bất ngờ điều chỉnh sâu trong phiên giao dịch hôm nay, với cả 4 HĐTL đóng cửa giảm điểm từ 6,5 điểm đến 13,6 điểm, trong khi chỉ số cơ sở cũng sụt giảm 11,56 điểm. Do đó, basis các hợp đồng đều cải thiện so với phiên liền trước. Cụ thể, basis của VN30F2104 đã tăng lên -2,48 điểm trong khi basis hợp đồng VN30F2105 tăng lên mức -1,48 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay.
- Chênh lệch giá giữa các hợp đồng cuối phiên giao dịch hôm nay có xu hướng tăng so với phiên liền trước, hiện nằm trong khoảng -0,5 điểm đến +1 điểm. Trong đó, chênh lệch giá hai hợp đồng kỳ hạn gần nhất (VN30F2105-VN30F2104) tăng mức +1 điểm. Hiện tại, chênh lệch giữa các vị thế chưa rõ ràng nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.

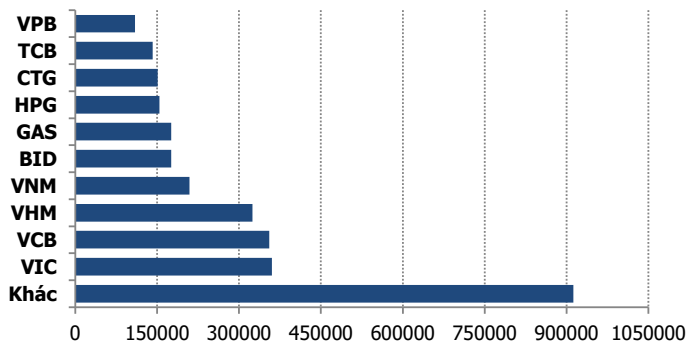
DIỄN BIẾN BASIS CÁC HĐTL



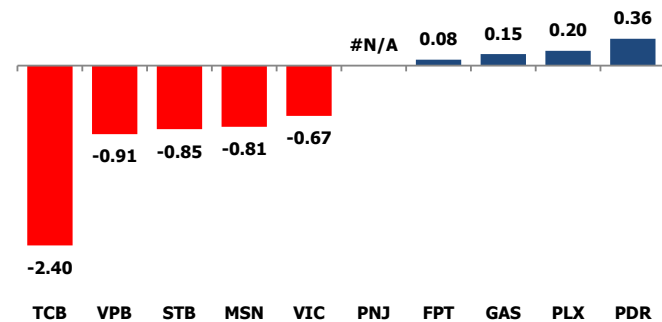
DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ

	VNIndex	VN30
Đóng cửa	1183.45	1186.98
Thay đổi	-10.98	-11.56
%Chg	-0.92	-0.96
YTD	7.21	10.85
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	4,423.77	3,069.92
P/E	18.24	15.29
P/B	2.48	2.64

TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX



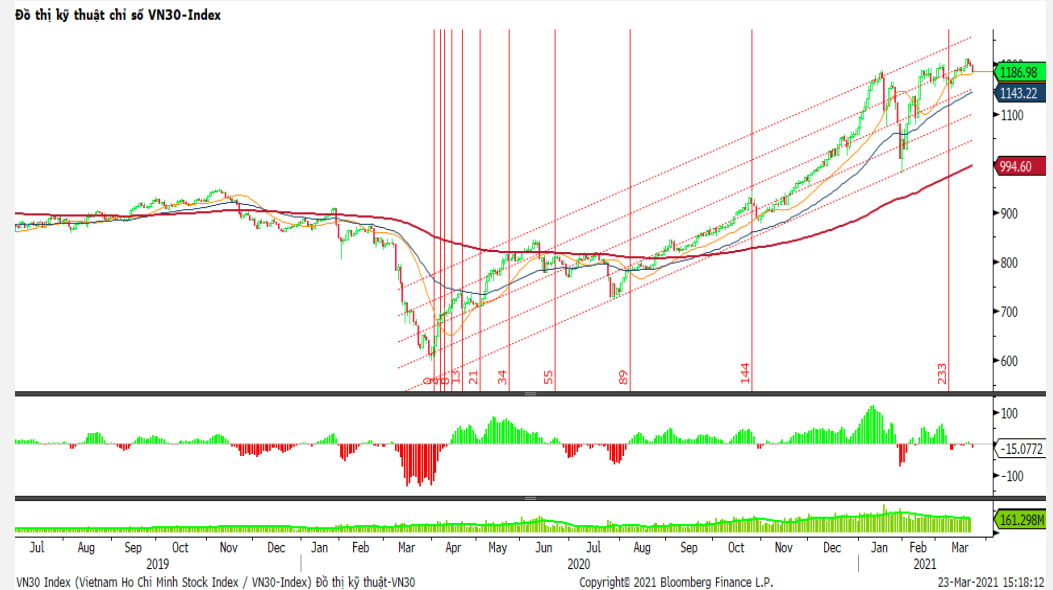
NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Phiên giao dịch diễn ra khá ảm đạm với sắc đỏ bao trùm thị trường. Hầu hết các nhóm ngành như ngân hàng, chứng khoán, bất động sản, xây dựng, khu công nghiệp, dầu khí...đều giảm trong phiên hôm nay. Bên cạnh đó, nhiều cổ phiếu lớn như BVH, HPG, MSN, VIC, VNM, VRE, POW, VHM, MWG...cũng đóng cửa trong sắc đỏ khiến thị trường không còn trụ đỡ.

Chốt phiên, chỉ số VN30 giảm 11,56 điểm (0,96%) xuống 1186,98 điểm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 162,47 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 6.389 tỷ đồng.

Khối ngoại tiếp tục bán ròng với giá trị gần 267 tỷ đồng trên toàn thị trường, lực bán chủ yếu ở các mã như VNM (187,48 tỷ đồng), CTG (76,61 tỷ đồng), VCB (31,84 tỷ đồng), VIC (29,79 tỷ đồng), PLX (28,06 tỷ đồng),...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG QUỐC TẾ

Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
VNIIndex	1,183.45	(0.92)	18.24	7.21
Dow Jones	32,423.15	(0.94)	28.95	5.94
S&P500	3,910.52	(0.76)	31.94	4.11
Nikkei 225	28,795.60	(0.69)	32.88	4.92
Shanghai	3,411.51	(0.93)	17.71	(1.77)
DAX	14,662.02	0.03	48.73	6.88
Vàng	1,727.53	0.03		(9.00)
Dầu WTI	57.82	0.10		19.17

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Hai - 22/03/2021			
Trung Quốc- LS cơ bản	3.85%		3.85%
Thứ Ba - 23/03/2021			
Mỹ- Doanh số bán nhà	923K	875K	
Thứ Tư - 24/03/2021			
Mỹ- Đơn đặt hàng lâu bền	1.30%	0.60%	
Mỹ- Dự trữ dầu thô	2.396M	2.964M	
Thứ Năm - 25/03/2021			
Mỹ - Đề nghị trợ cấp thất nghiệp	770K	730K	
Thứ Sáu - 26/03/2021			
Anh- Doanh số bán lẻ	-8.20%	2.10%	
Thứ Hai - 27/03/2021			

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ đồng loạt giảm điểm khi các cổ phiếu chịu ảnh hưởng lớn nhất từ diễn biến của nền kinh tế. Đóng cửa, chỉ số Dow Jones giảm 308,05 điểm, tương đương 0,94%, xuống 32.423,15 điểm. S&P 500 giảm 30,07 điểm, tương đương 0,76%, xuống 3.910,52 điểm. Nasdaq giảm 149,85 điểm, tương đương 1,12%, xuống 13.227,7 điểm.
- Giá dầu đã sụt hơn 6% trong bối cảnh nguy cơ bùng phát làn sóng lây nhiễm thứ 3 trên toàn cầu. Giá dầu Brent tương lai giảm 3,83 USD, tương đương 5,9%, xuống 60,79 USD/thùng, trong phiên có lúc chỉ còn 60,5 USD/thùng. Giá dầu WTI tương lai giảm 3,8 USD, tương đương 6,2%, xuống 57,76 USD/thùng. trong phiên có lúc chạm 57.32 USD/thùng.
- Giá vàng ngày 23/3 giảm sâu trong bối cảnh USD tăng giá lên đỉnh hai tuần, xóa bỏ ảnh hưởng tích cực từ việc lợi suất trái phiếu chính phủ Mỹ giảm. Giá vàng giao ngay tại sàn New York giảm 11,9 USD xuống 1.727,4 USD/ounce. Giá vàng tương lai giảm 0,8% xuống 1.725,1 USD/ounce.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30

Xét về mức độ ảnh hưởng, bộ 3 TCB, VPB và STB là những tác nhân chính khiến chỉ số VN30 đảo chiều giảm điểm. Trong đó, TCB lấy đi 2,40 điểm của chỉ số VN30.

Phân tích kỹ thuật TCB



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
TCB	Banks	9.62	40,450	-2.06	2.48%	530.333	-2.40	12.42	2.02
HPG	Metals & Mining	8.87	46,600	-0.32	1.51%	583.512	-0.34	14.38	2.82
VNM	Food Products	8.69	100,200	-0.60	1.00%	456.125	-0.62	21.01	6.69
VPB	Banks	8.55	44,500	-0.89	2.05%	176.742	-0.91	10.82	2.18
VIC	Real Estate Management & Development	7.52	106,500	-0.75	1.81%	109.872	-0.67	40.03	4.19
FPT	Electronic Equipment, Instruments & Components	5.16	78,800	0.13	2.17%	173.901	0.08	17.43	3.92
MBB	Banks	4.97	28,350	-1.05	1.59%	430.512	-0.62	9.56	1.66
VHM	Real Estate Management & Development	4.84	98,700	-0.60	1.22%	130.052	-0.35	14.32	4.33
MWG	Specialty Retail	4.14	131,000	-0.68	1.54%	81.699	-0.34	15.14	3.83
VCB	Banks	4.08	95,800	-1.24	1.57%	90.187	-0.61	20.69	3.80
MSN	Food Products	3.71	86,500	-1.82	2.56%	88.926	-0.81	82.07	6.38
VJC	Airlines	3.58	131,000	-1.28	1.92%	46.798	-0.55	#N/A N/A	4.91
STB	Banks	3.36	18,800	-2.08	2.40%	480.867	-0.85	14.27	1.20
NVL	Real Estate Management & Development	3.11	80,000	-0.99	2.63%	237.061	-0.37	20.11	3.08
HDB	Banks	3.09	26,500	-1.67	2.47%	105.11	-0.62	9.83	1.92
CTG	Banks	2.36	40,500	-1.46	2.61%	597.198	-0.42	13.74	1.82
VRE	Real Estate Management & Development	1.85	34,150	-1.30	1.76%	147.084	-0.29	34.13	2.74
TPB	Banks	1.83	28,300	-1.74	3.21%	124.73	-0.38	8.07	1.74
PNJ	Textiles, Apparel & Luxury Goods	1.70	84,200	0.00	1.80%	18.884	0.00	18.34	3.87
SSI	Capital Markets	1.23	32,900	-1.50	2.61%	291.108	-0.22	17.94	2.10
KDH	Real Estate Management & Development	1.19	31,400	-1.88	2.56%	43.897	-0.27	15.36	2.16
PDR	Real Estate Management & Development	1.05	63,200	2.99	4.98%	219.914	0.36	23.50	5.40
GAS	Gas Utilities	0.92	91,800	1.44	2.34%	50.93	0.15	19.32	3.76
REE	Industrial Conglomerates	0.81	55,500	-1.77	2.54%	25.403	-0.17	10.57	1.50
PLX	Oil, Gas & Consumable Fuels	0.80	57,200	2.14	3.23%	99.236	0.20	83.94	3.41
BID	Banks	0.73	43,700	-2.13	3.36%	199.215	-0.19	25.12	2.30
POW	Independent Power and Renewable Electricity Producer	0.65	13,300	-1.85	3.41%	189.099	-0.15	19.58	1.11
SBT	Food Products	0.60	23,300	-0.85	2.85%	66.12	-0.06	24.63	1.85
TCH	Machinery	0.50	22,650	-2.37	3.11%	101.469	-0.14	8.81	1.62
BVH	Beverages	0.48	61,700	-0.80	2.13%	53.592	-0.05	35.64	2.27

STT	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD Khớp lệnh định kỳ - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45
	GD khớp lệnh liên tục	- Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30
	GD Thỏa thuận	- 08h45 - 14h45
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ dao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Thoát khỏi hợp đồng tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 21 Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội
Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601
[Webiste: www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)
Hotline: **1900 9088**

KHỐI NGHIÊN CỨU | PHÒNG NGHIÊN CỨU KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn